

Số: 1249/ĐLKH-TKCT
“V/v đính chính thông tin trong
Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên 2016”

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 05 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC K TPHCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Mã chứng khoán: KHP

Địa chỉ trụ sở chính: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa.

Điện thoại: 0582.220220

Fax: 0583.823828

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Cao Ký

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa

Điện thoại: 0582.220220

Fax: 0583.823828

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa xin đính chính thông tin sai sót do đánh máy khi soạn thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 về danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2016 cho Công ty như sau:

1. Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2016

Nội dung sai sót	Nội dung đính chính
Công ty TNHH Ernst Yong Việt Nam	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

2. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016

Nội dung sai sót	Nội dung đính chính
Công ty TNHH Ernst Yong Việt Nam	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/05/2016 tại địa chỉ www.khpc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TKCT.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐ TN 2016 (đã điều chỉnh)
- Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2016 (đã điều chỉnh)

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cao Ký



Khánh Hòa, ngày 28 tháng 04 năm 2016

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

I. Thông tin về Công ty

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Điện Lực Khánh Hoà.
2. Địa chỉ : Số 11 - Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà.
3. Giấy CNĐKDN: Số 4200601069 do Sở KHĐT Khánh Hoà cấp lần đầu ngày 30/06/2005 và thay đổi lần thứ 8 ngày 03/6/2014.

II. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

1. Thời gian: Từ 8h00 đến 12h15 ngày 28/04/2016;
2. Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Âu Lạc Thịnh - Số 75A Nguyễn Thị Minh Khai – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà;

III. Thành phần tham dự Đại hội

❖ **Chủ tịch đoàn :**

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
2. Ông Nguyễn Cao Ký : Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty

❖ **Thư ký đoàn :**

1. Ông Lê Anh Khôi : Thư ký Công ty
2. Ông Phạm Đức Trung : Phó phòng ĐTXD Công ty

❖ **Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:**

- Tổng số cổ đông của Công ty: 3.191 cổ đông.
- Tổng số cổ phần của Công ty: 41.551.296 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 40.051.296 cổ phần (không bao gồm 1.500.000 cổ phiếu quỹ).

- Số cổ đông tham dự đại hội: 116 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền
29.616.045 cổ phần chiếm 73,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(có danh sách tham dự đính kèm)

IV. Chương trình và nội dung cuộc họp

A. Thủ tục khai mạc :

1. Đón tiếp đại biểu, khai mạc Đại hội vào lúc 8h00
2. Tuyên bố lý do - giới thiệu thành phần tham dự
3. Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội
4. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội
5. Giới thiệu và biểu quyết thông qua :
 - Giới thiệu thành phần Chủ tịch Đoàn
 - Thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu nội dung biểu quyết và bầu cử BKS nhiệm kỳ 2015-2020
 - Thông qua chương trình Đại hội

B. Nội dung Đại hội :

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty về hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
2. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015.
3. Đọc từ trình các nội dung thông qua tại Đại hội
 - 3.1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
 - 3.2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015.
 - 3.3. Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2015 của Công ty.
 - 3.4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015.
 - 3.5. Thông qua việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty trong năm 2015.
 - 3.6. Thông qua các chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh của Công ty mẹ năm 2016.
 - 3.7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016.
 - 3.8. Thông qua kế hoạch vốn các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016 – 2020.
 - 3.9. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016 – 2020.
 - 3.10. Thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò trong năm 2016.
 - 3.11. Thông qua việc thôi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
 - 3.12. Thông qua báo cáo thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2015.
 - 3.13. Thông qua tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng BKS chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016.

- 3.14. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2016 của Công ty.
- 3.15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.
- 3.16. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
4. Bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ III (2015 – 2020).
 - a. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS
 - b. Tờ trình về việc bầu thay thế thành viên BKS
 - c. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS
 - d. Tiến hành bầu cử và kiểm phiếu

C. Đại hội thảo luận

D. Đại hội biểu quyết các nội dung 1,2,3

E. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu cử thành viên BKS

F. Đại hội giải lao

G. Tổng kết Đại hội

1. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.
2. Thư ký Đại hội báo cáo kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.
3. Thành viên BKS nhiệm kỳ III ra mắt Đại hội và chia tay Trưởng BKS thời nhiệm.
4. Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội.
5. Bế mạc Đại hội.

V. Tóm tắt diễn tiến cuộc họp và các ý kiến phát biểu

A. Các thủ tục khai mạc Đại hội

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự

Ông Lục Xuân Thơi – Trưởng phòng Kiểm tra GSMBD Công ty thay mặt Ban tổ chức: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Quang Tiến – Trưởng Phòng Tổ chức-Nhân sự Công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tại thời điểm 8h00 ngày 28/04/2016, tổng số cổ đông tham dự: 99 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 29.073.318 cổ phần chiếm tỷ lệ 72,59 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;

Căn cứ theo Điều 114 Luật doanh nghiệp năm 2014 quy định về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội:

Ông Lục Xuân Thơi: Đọc và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung trên với tỷ lệ thống nhất 100%;

4. Giới thiệu và thông qua Chủ tịch đoàn, Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:

Ông Lục Xuân Thoi: Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu các nội dung biểu quyết và bầu cử BKS

Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Hải Hà - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đăng Thanh Lợi - Thành viên
3. Ông Thiệu Châu Toàn - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung trên với tỷ lệ thống nhất 100%;

B. Nội dung Đại hội

1. Giới thiệu và thông qua các nội dung chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Lâm: báo cáo các nội dung chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100%;

2. Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, kế hoạch năm 2016

Ông Nguyễn Cao Kỳ : đọc báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, kế hoạch năm 2016.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015

Bà Huỳnh Thị Long - Trưởng Ban kiểm soát Công ty đọc báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015.

C. Đại hội bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020

1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu thay thế thành viên BKS. Biểu quyết việc thôi nhiệm Trưởng ban kiểm soát Công ty và đọc Tờ trình về việc bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020; Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS.

Ông Nguyễn Thanh Lâm : đọc Quy chế đề cử, ứng cử, bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020;

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Quy chế với tỷ lệ thống nhất 100%;

Ông Nguyễn Thanh Lâm: đọc tờ trình về việc thôi nhiệm của bà Huỳnh Thị Long - Trưởng Ban kiểm soát Công ty kể từ ĐHCĐ thường niên 2016 được tổ chức vào ngày 28/4/2016.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ thống nhất 100%;

Ông Nguyễn Thanh Lâm: đọc Tờ trình về việc bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS.

Danh sách đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020: Bà Nguyễn Thị Vân

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ thống nhất 98,99%;

2. Thông qua nguyên tắc bầu cử và hướng dẫn bầu cử, tiến hành bầu cử và kiểm phiếu

Ông Nguyễn Hải Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua nguyên tắc bầu cử và hướng dẫn cổ đông kiểm tra và lấy phiếu bầu cử đã được gửi trong tài liệu khi cổ đông đến dự Đại hội và nhận tài liệu. Đại hội tiến hành bầu cử và Ban kiểm phiếu thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu.

D. Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội kết quả bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020

Ông Nguyễn Hải Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020.

1. Kết quả bầu thay thế thành viên BKS như sau:

- + Tổng số phiếu phát ra: 116 phiếu tương ứng với 29.616.045 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu thu vào: 103 phiếu tương ứng với 29.478.846 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 100 phiếu tương ứng với 29.139.702 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 03 phiếu tương ứng với 339.144 quyền biểu quyết.

STT	Họ và tên	Số quyền biểu quyết được bầu	Tỷ lệ so với tổng số quyền biểu quyết hợp lệ
1	Nguyễn Thị Vân	29.114.524	99.91%

2. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử thành viên BKS đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và kết quả kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

Bà **Nguyễn Thị Vân** đã trúng cử thành viên BKS Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhiệm kỳ III năm 2015 – 2020.

E. Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội

Ông Nguyễn Cao Ký: đọc Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội.

F. Đại hội thảo luận

Các câu hỏi của cổ đông và trả lời của Chủ tịch đoàn

Câu hỏi:

- Trong nội dung Báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc, mục 6.2 khoản a phần công ty liên kết có sự nhầm lẫn về số liệu doanh thu, và chi phí của KPCECO. Đề nghị Công ty kiểm tra

- Về kế hoạch kinh doanh năm 2016, so sánh trường hợp 1 với trường hợp 2 là tăng vốn lên hơn 200 tỷ nhưng tổng lợi nhuận thu về chỉ tăng thêm 2 tỷ đồng. Với khoản tiền là 200 tỷ, với tỷ suất là 0,6% thì không làm gì đã đem về 1 tỷ đồng thì không khả thi.

Tiền sử dụng sau khi tăng vốn chỉ sử dụng để đầu tư, mua sắm TSCĐ như trong phương án thì việc đầu tư để tính thời gian khấu hao thì không đem lại hiệu quả

Trả lời: Ông Nguyễn Cao Ký – Tổng Giám đốc Công ty trả lời

- Về nội dung số liệu sai số trong báo cáo của HĐQT và TGD phân công ty liên kết có sự nhầm lẫn giữa doanh thu và chi phí khi in ấn, Công ty tiếp thu và sẽ điều chỉnh báo cáo.

- Liên quan đến việc phát hành thêm cổ phiếu đợt 1, thủ tục chào bán tăng vốn điều lệ sẽ lâu, khả năng có thể đến cuối năm, nên việc sử dụng tiền này chưa phát huy hiệu quả trong năm 2016 mà chỉ phát huy hiệu quả trong năm 2017 và các năm tiếp theo. Đồng thời, việc tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực cấp điện và nâng cao hiệu quả kinh doanh bán điện. Còn việc mua sắm TSCĐ với giá trị rất thấp, so sánh với kế hoạch 2016 đã lập chỉ 18 tỷ/553 tỷ, chủ yếu mua sắm phương tiện vận tải phục vụ sản xuất.

Câu hỏi:

- Các nội dung trong BCTC, phần thuế TNDN không có thuyết minh phần điều chỉnh hơn 3 tỷ đồng của các năm trước.

- Bản cáo cáo của BKS chưa nêu được các vấn đề kiểm soát, các nội dung trọng yếu và không trọng yếu. Cơ cấu nguồn vốn trên nợ phải trả chiếm 58% nhưng BKS cũng không thấy giải trình tỷ lệ cao.

Trả lời: Bà Trần Thị Triều Linh – Kế toán trưởng Công ty trả lời

- Trong năm 2015, kiểm toán Nhà nước yêu cầu điều chỉnh tính lãi dự thu các hoạt động lãi tiền gửi ngân hàng của các năm trước đúng theo hợp đồng đến thời điểm 31/12.

- Nợ phải trả 2015/2014 tăng do trong năm 2015 Công ty đầu tư nhiều nên các khoản vay nợ tăng lên.

Câu hỏi:

- Lợi nhuận kinh doanh điện năm 2015 là rất thấp, các năm sau sẽ như thế nào. Công ty có nên bỏ ngành nghề kinh doanh điện, bổ sung kinh doanh khác.

- Từ 2016 trở đi sẽ thí điểm thị trường điện bán buôn, Công ty nên đề nghị được được phép tham gia vào thị trường điện bán buôn. Đề tạo điều kiện cho KHPC hoạt động thì tỷ lệ vốn nhà nước nên giảm xuống, thì các cổ đông chiến lược sẽ tham gia.

Trả lời:

Ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch HĐQT trả lời:

- Căn cứ luật giá, Nghị định 177 hướng dẫn luật giá và thông tư 26 hướng dẫn ND 177, nhằm ổn định giá cả thị trường trong nước, từ năm 2015 lợi nhuận SXĐ của các nhà máy thủy điện, công ty phân phối được duyệt là 1% trên vốn điều lệ. Nên Công ty cần phải mở rộng các hoạt động kinh doanh khác để tăng lợi nhuận.

- Thủ tướng có kết luận là yêu cầu Công ty lập phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án đầu tư lưới điện, Nhà nước vẫn đảm bảo lợi nhuận kinh doanh điện là 1%. Mục tiêu đầu tư của Công ty nhằm phấn đấu đến năm 2020, đảm bảo lưới điện đáp ứng được tiêu chí N-1, có nghĩa là phạm vi cắt điện sẽ thu hẹp khi thi công hay có sự cố trên lưới, đảm bảo nguồn khác cung cấp. Trước mắt, hiệu quả

chưa mang lại, nhưng về lâu dài khi kinh tế phục hồi, các phụ tải lớn đi vào hoạt động thì sản lượng điện tiêu thụ sẽ tăng, thời gian mất điện giảm, sẽ làm tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Năm 2016 sẽ thí điểm thị trường điện bán buôn và vận hành vào năm 2017, Công ty đã đăng ký tham gia thị trường bán buôn. Tuy nhiên, Bộ Công thương chỉ phê duyệt cho 5 TCT và các đơn vị có đầu nối 110kV và chỉ sử dụng cho nội bộ. Nhưng Công ty lại là đơn vị phân phối điện nên không được phép tham gia. Đến 2021, khi hình thành thị trường điện bán lẻ cạnh tranh, Công ty sẽ được lựa chọn giá mua điện đầu vào. Việc nhà nước thoái vốn khỏi Công ty thì cũng chưa có chủ trương nên rất khó thực hiện.

Ông Nguyễn Cao Ký – Tổng Giám đốc bổ sung:

- Tuy lợi nhuận kinh doanh điện thấp, nhưng các hoạt động kinh doanh khác của Công ty đều dựa trên nền của hoạt động sản xuất điện như các hoạt động xây lắp điện, thí nghiệm điện, ...

Câu hỏi:

- Về sửa đổi Điều lệ về tỷ lệ tổ chức ĐH là 51% thì để đảm bảo quyền cho cổ đông nhỏ nên vẫn giữ tỷ lệ cũ.

Trả lời:

Sắp tới, Bộ tài chính sẽ có thông tư mới thay thế TT 121 hướng dẫn điều lệ mẫu của các công ty niêm yết, Công ty sẽ hiệu chỉnh lại cho phù hợp. Còn tỷ lệ 51% chỉ là con số, còn trong quá trình điều hành của HĐQT, giám sát của BKS thì các ý kiến đóng góp của các cổ đông thiết thực cho sự phát triển của Công ty thì Công ty sẽ tiếp thu.

Câu hỏi: Trong phương án đề ra chưa thấy hiệu quả, cần có con số cụ thể. Giá bán điện bình quân hàng năm tăng thêm chỉ 2 đ/kWh. Nếu Đại hội ủy quyền cho HĐQT thì HĐQT nên cam kết hiệu quả đầu tư đem lại hàng năm, lợi nhuận là 5%. Có thể HĐQT xin Đại hội thông qua nguyên tắc tăng vốn và HĐQT tiếp tục xây dựng và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Trả lời:

Ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch HĐQT trả lời:

- Về hiệu quả, trong phương án đã nêu: tổn thất điện năng giảm theo lộ trình đến năm 2020 là 4,6%; độ tin cậy cung cấp điện sẽ tăng theo như phân tích. Việc đầu tư sẽ tăng khả năng nhận điện và cung cấp điện, đáp ứng đủ cho nhu cầu về điện trong thời gian đến. Khi có thị trường điện bán lẻ cạnh tranh thì Công ty mới không bị áp giá điện đầu vào. Do nhà nước không thể bỏ vốn để đầu tư lưới điện cho Công ty được nên cần phải huy động vốn từ cổ đông, giai đoạn trước mắt có khó khăn nhưng đến năm 2021 thì hiệu quả đem lại sẽ cao. Việc HĐQT cam kết với cổ đông do tính chất đặc thù nên rất khó. Với sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty thì mức cổ tức sẽ cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng.

Câu hỏi: Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thì Công ty trong thời gian bao lâu, có bán cổ phiếu quỹ không trước khi tăng vốn hay không ?

Trả lời:

Ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch HĐQT trả lời:

Trong phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thời gian phát hành làm 02 đợt dự kiến trong 02 năm 2016 – 2017. Việc phát hành cổ phiếu đã nêu rất rõ, xác định tỷ lệ chào bán trên vốn điều lệ lưu hành và không bán cổ phiếu quỹ trước khi phát hành.

G. Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua các báo cáo và tờ trình của HĐQT

Ông Nguyễn Hải Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết và thực hiện việc kiểm phiếu.

H. Đại hội giải lao 30 phút

I. Thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 tổ chức họp phiên để bầu ra Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

VI. Tổng kết Đại hội

A. Báo cáo kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ 2015-2020

Ông Lê Anh Khôi thay mặt Thư ký đoàn lên đọc Biên bản phiên họp lần thứ 4 Nhiệm kỳ III của BKS để bầu ra Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020) đã bầu Bà Nguyễn Thị Vân giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty,

B. Ban kiểm soát nhiệm kỳ III ra mắt Đại hội và chia tay Trưởng Ban kiểm soát thôi nhiệm.

C. Thông qua kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.

Ông Nguyễn Hải Hà – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

Kết quả Đại hội đã thông qua các nội dung biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016

a) Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2015 (tỷ đồng)
I	Tổng lợi nhuận trước thuế, trong đó:	113,956
1	Lợi nhuận kinh doanh điện trước thuế	2,972
2	Lợi nhuận kinh doanh khác trước thuế	97,791
3	Tiếp nhận tài sản không hoàn vốn	13,193
II	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	24,744
III	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	89,212
IV	Lợi nhuận trong các công ty liên kết	1,587
V	Loại trừ LN từ công ty liên kết đã trả cho công ty mẹ	0,698
VI	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	90,101

- Tổng số phiếu tán thành: 116 phiếu tương ứng với 29.616.045 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

b) Thông qua kế hoạch kinh doanh của công ty mẹ năm 2016

- **Trường hợp 1:** Trường hợp không phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	So với TH năm 2015	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	415.512,96	100,00%	415.512,96
2	Điện mua và điện phát	Triệu KWh	2.030,363	111,63%	1.818,80
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	5,00%	- 0,26%	5,26%
4	Điện thương phẩm	Triệu KWh	1.920,000	111,46%	1.722,62
5	Giá bán điện bình quân	Đồng/KWh	1.755,000	+ 25,12	1.729,88
6	Tổng doanh thu (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.572,604	111,74%	3.197,22
7	Tổng chi phí (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.517,404	114,08%	3.083,27
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55,200	48,44%	113,956

- **Trường hợp 2:** Trường hợp phát hành thành công cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016 từ 415,153 tỷ đồng lên 615,769 tỷ đồng

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	So với TH năm 2015	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	615.769,44	148,20%	415.512,96
2	Điện mua và điện phát	Triệu KWh	2.030,363	111,63%	1.818,80
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	5,00%	- 0,26%	5,26%
4	Điện thương phẩm	Triệu KWh	1.920,000	111,46%	1.722,62
5	Giá bán điện bình quân	Đồng/KWh	1.755,000	+ 25,12	1.729,88
6	Tổng doanh thu (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.574,604	111,80%	3.197,22
7	Tổng chi phí (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.517,404	114,08%	3.083,27
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,200	50,19%	113,956

- Tổng số phiếu tán thành: 114 phiếu tương ứng với 29.584.825 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu tương ứng với 31.220 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015

- Tổng số phiếu tán thành: **115** phiếu tương ứng với **29.611.039** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,98%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **5.006** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty

- Tổng số phiếu tán thành: **116** phiếu tương ứng với **29.616.045** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, cổ tức

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán, ĐHCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015 của công ty mẹ như sau:

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Đồng	(1.1)+(1.2)	415.512.960.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành	Đồng		400.512.960.000
1.2	Cổ phiếu quỹ	Đồng		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		113.955.514.166
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		24.743.781.639
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(2)-(3)	89.211.732.527
5	Lợi nhuận không phân phối	Đồng	(5.1)+(5.2)+(5.3)	18.740.690.576
5.1	Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh	Đồng		666.529.188
5.2	Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn	Đồng		10.290.610.808
5.3	LN từ hoạt động chuyển nhượng tài sản	Đồng		7.783.550.580
6	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Đồng	(4)-(5)	70.471.041.951
7	Phân chia các Quỹ theo Điều lệ	Đồng	(7.1)+(7.2)+(7.3)	10.570.656.294
7.1	Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế	Đồng	(6) x 5%	3.523.552.098
7.2	Quỹ phúc lợi 3% LN sau thuế	Đồng	(6) x 3%	2.114.131.259
7.3	Quỹ khen thưởng 7% LN sau thuế	Đồng	(6) x 7%	4.932.972.937
8	Khen thưởng vượt LN theo quy chế	Đồng		2.752.208.390
9	Phân chia các Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Đồng		1.796.728.518
10	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các Quỹ	Đồng	(6)-(7)-(8)-(9)	55.351.448.749
11	Cổ tức trên vốn điều lệ lưu hành	Đồng	(11.1)+(11.2)	40.051.296.000

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2015
11.1	Đã chia đợt 1: 5% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 5%	20.025.648.000
11.2	Chia đợt 2: 5% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 5%	20.025.648.000
12	Lợi nhuận sau khi phân chia các quỹ và chia cổ tức	Đồng	(10)-(11)	15.300.152.749

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2015 là 10% trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm: đã tạm ứng trả cổ tức đợt 1 cho cổ đông là 5% và chia cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ lưu hành; Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

- Tổng số phiếu tán thành: 114 phiếu tương ứng với 29.587.597 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu tương ứng với 17.240 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu tương ứng với 11.208 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

5. Thông qua việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty

Đại hội thông qua việc sử dụng tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh, giá trị tài sản các công trình lưới điện không hoàn vốn và lợi nhuận sau thuế từ hoạt động chuyển nhượng tài sản với số tiền 22.264.242.674 đồng để bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Bao gồm:

- + Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh: 666.529.188 đồng.
- + Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn: 10.290.610.808 đồng.
- + Lợi nhuận từ hoạt động chuyển nhượng tài sản: 7.783.550.580 đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế theo Điều lệ sửa đổi (đã tính ở mục 7.1): 3.523.552.098 đồng

- Tổng số phiếu tán thành: 114 phiếu tương ứng với 29.580.621 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu tương ứng với 35.424 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016 như sau:

- **Trường hợp 01:** Trường hợp không phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415,513
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55,200
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	12,696
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	42,504
5	Lợi nhuận sau thuế phân phối	Tỷ đồng	42,504
6	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty	Tỷ đồng	6,376
6.1	Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	2,125
6.2	Quỹ phúc lợi và khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	4,250
7	Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác (*)	Tỷ đồng	2,360
8	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	33,768
9	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	7,00
10	Tiền chi cổ tức	Tỷ đồng	29,086
11	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	4,682

- **Trường hợp 02:** Trường hợp phát hành thành công cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016 từ 415,153 tỷ đồng lên 615,769 tỷ đồng.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	615,769
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,200
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	13,156
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	44,044
5	Lợi nhuận sau thuế phân phối	Tỷ đồng	44,044
6	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty	Tỷ đồng	6,607
6.1	Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	2,202
6.2	Quỹ phúc lợi và khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)	Tỷ đồng	4,404
7	Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác (*)	Tỷ đồng	2,360
8	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	35,077
9	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	5,00
10	Tiền chi cổ tức	Tỷ đồng	30,788
11	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	4,289

- Tổng số phiếu tán thành: **112** phiếu tương ứng với **29.560.009** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,81%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **4** phiếu tương ứng với **56.036** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,19%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

7. Thông qua Kế hoạch vốn các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020

- **Khái toán vốn đầu tư**

TT	Loại hình đầu tư	Khái toán vốn đầu tư (Tỷ đồng)					Cộng
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1	Nguồn lưới điện	558,13	618,36	445,00	403,40	370,00	2.394,89
2	Công nghệ thông tin	5,50	11,50	8,00	8,00	8,00	41,00
3	Tài sản cố định	18,00	15,00	15,00	15,00	15,00	78,00
	Tổng cộng	581,63	644,86	468,00	426,40	393,00	2.513,89

• **Kế hoạch bố trí vốn đầu tư**

TT	Nguồn vốn	Nhu cầu vốn (Tỷ đồng)					Cộng
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1	Vốn tự có	182,56	201,03	156,50	144,02	134,00	818,11
2	Vốn vay	336,89	381,64	311,50	282,38	259,00	1.571,41
3	Ngân sách nhà nước	62,19	62,19	0,00	0,00	0,00	124,37
	Tổng cộng	581,63	644,86	468,00	426,40	393,00	2.513,89

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa trong giai đoạn 2016 – 2020 để điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

- Tổng số phiếu tán thành: **113** phiếu tương ứng với **29.305.197** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **98,95%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **299.040** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **1,01%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **2** phiếu tương ứng với **11.808** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,04%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020 như sau:

1. Mục đích chào bán:

Bổ sung vốn cho các dự án đầu tư xây dựng, hiện đại hóa lưới điện Khánh Hòa và đầu tư mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định của Công ty giai đoạn năm 2016 - 2020.

2. Phương án phát hành:

Phương án phát hành làm 02 đợt trong 2 năm như sau:

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Mã chứng khoán: KHP
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi chào bán: 415.512.960.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu: 41.551.296 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.500.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 40.051.296 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 350.448.840.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 765.961.800.000 đồng
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu
- Thời gian chào bán: chia làm 02 đợt trong 02 năm 2016 – 2017.
- Đợt 1: Năm 2016
- Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 20.025.648 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 200.256.480.000 đồng
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 615.769.440.000 đồng.
- Phương thức phân phối: Tỷ lệ thực hiện quyền mua 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 117 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm là $(117 : 2) \times 1 = 58,5$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị, Ông A sẽ được mua 58 cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu không chào bán hết lần 1 cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư khác là cổ đông hiện hữu (đã mua) có nhu cầu mua để huy động phần vốn còn thiếu với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu lần 1 (10.000 đồng/ cổ phiếu). Trường hợp sau khi xử lý như trên mà vẫn chưa phân phối hết số lượng cổ phần chào bán, HĐQT sẽ phân phối toàn bộ số lượng cổ phần chào bán còn lại cho Tổng công ty Điện lực Miền Trung với giá bán bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

- Đợt 2: Năm 2017

Căn cứ vào kết quả phát hành đợt 1, Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu phát hành đợt 2 và tỷ lệ thực hiện quyền của đợt 2, đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành của 2 đợt không vượt quá 350.448.840.000 đồng.

- Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 15.019.236 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 150.192.360.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 765.961.800.000 đồng
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phân phối: Tỷ lệ thực hiện quyền mua đợt 2 dự kiến: 4 : 1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

Vi dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 175 (117+58) cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1, số cổ phiếu phát hành thêm là $(175 : 4) \times 1 = 43,75$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị, Ông A sẽ được mua 43 cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu không chào bán hết lần 1 cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư khác là cổ đông hiện hữu (đã mua) có nhu cầu mua để huy động phần vốn còn thiếu với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu lần 1. Trường hợp sau khi xử lý như trên mà vẫn chưa phân phối hết số lượng cổ phần chào bán, HĐQT sẽ phân phối toàn bộ số lượng cổ phần chào bán còn lại cho Tổng công ty Điện lực Miền Trung với giá bán bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

3. Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua:

Cổ đông hiện hữu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 1 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba).

4. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Tổng số vốn huy động được từ đợt phát hành là **350.448.840.000 đồng** được sử dụng để phục vụ cho nhu cầu vốn đầu tư, hiện đại hóa lưới điện tỉnh Khánh Hòa và đầu tư mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định của Công ty trong giai đoạn 2016 – 2020.

5. Đăng ký lưu ký và niêm yết toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và đăng ký lưu ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

6. Ủy quyền cho HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 415.512.960.000 đồng lên 765.961.800.000 đồng, cụ thể:

- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp tình hình thực tế theo nhu cầu vốn để đầu tư xây dựng, hiện đại hóa lưới điện Khánh Hòa và mua sắm trang thiết bị, TSCĐ giai đoạn 2016 – 2020 (nếu cần thiết);
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh hồ sơ phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp cần thiết;
- Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và triển khai phát hành phù hợp;
- Căn cứ kết quả phát hành đợt 1, Hội đồng quản trị được quyền quyết định giá chào bán tại thời điểm chào bán, số lượng cổ phiếu phát hành đợt 2 và tỷ lệ thực hiện quyền của đợt 2 cho phù hợp, đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành của 2 đợt không vượt quá 350.448.840.000 đồng;

- Quyết định phương thức phân phối số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua hết cho các đối tượng khác theo điều kiện phù hợp với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu;

- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành;

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành và phù hợp với kết quả phát hành;

- Tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành;

- Các công việc khác có liên quan.

Hiện nay, Công ty và Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC) đã trình 02 phương án tăng vốn điều lệ: phát hành làm 01 đợt năm 2016 hoặc phát hành làm 2 đợt trong 2 năm 2016 – 2017 để xin chủ trương của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Công ty đã đề xuất phương án phát hành cổ phiếu làm 2 đợt trong 02 năm như đã nêu ở trên. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, căn cứ kết luận của EVN về phương án phát hành cổ phiếu sẽ triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tốt nhất: xác định giá chào bán, phương thức phân phối, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, không đặt mua hết,... đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành không vượt quá 350.448.840.000 đồng.

- Tổng số phiếu tán thành: **112** phiếu tương ứng với **29.285.185** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **98,88%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **299.040** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **1,01%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **3** phiếu tương ứng với **31.820** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,11%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

9. Thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò trong năm 2016.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế trong việc kêu gọi hợp tác, đầu tư vào dự án Thủy điện Sông Chò 2 để xem xét và quyết định việc góp vốn hoặc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò trong năm 2016.

- Tổng số phiếu tán thành: **109** phiếu tương ứng với **29.251.299** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **98,77%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: **3** phiếu tương ứng với **330.216** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **1,11%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: **4** phiếu tương ứng với **34.530** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,12%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

10. Thông qua việc thôi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc bà **Huỳnh Thị Long** thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát và thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 kể từ ngày **28/4/2016**.

- Tổng số phiếu tán thành: **116** phiếu tương ứng với **29.616.045** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

11. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2015.

DHĐCĐ thông nhất thông qua kết quả thực hiện năm 2015 như sau:

Tổng số thù lao HĐQT : 392.000.000 đồng.

Tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT : 743.524.836 đồng.

Tổng số thù lao BKS : 256.000.000 đồng.

Các khoản lợi ích khác của Ban kiểm soát : 33.810.039 đồng.

Tiền lương và các khoản lợi ích khác của TGD : 692.476.984 đồng.

- Tổng số phiếu tán thành: **115** phiếu tương ứng với **29.604.837** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,96%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **11.208** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,04 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

12. Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2016

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2016 như sau:

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 48.500.000 đồng/tháng.

Thù lao thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng/người.

Thù lao Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng.

Thù lao thành viên Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/tháng/người.

Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 18.500.000 đồng/tháng

- Tổng số phiếu tán thành: **114** phiếu tương ứng với **29.604.237** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,96%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **2** phiếu tương ứng với **11.808** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,04 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

13. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2016

ĐHĐCĐ thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong số 02 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2016 cho Công ty, bao gồm:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Tổng số phiếu tán thành: 115 phiếu tương ứng với 29.604.837 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu tương ứng với 11.208 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

- **Bổ sung, xóa bỏ ngành nghề kinh doanh:**

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt, ...

2. Xóa bỏ các ngành nghề kinh doanh:

- + Đại lý các dịch vụ viễn thông công cộng và internet.
- + Đại lý bảo hiểm.

- **Ngành nghề kinh doanh thay đổi**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV, nhà máy điện cấp 4; Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV; Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV và các công trình viễn thông; Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV	7110
2	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5	Lập trình máy vi tính	6201
6	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730

8	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV. Kiểm định công tơ điện. Kiểm định máy móc thiết bị điện khác.	7120
9	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
10	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
12	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
13	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng. Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV	3510
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng	4290
15	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm	2395
16	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm	4663
17	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện	4659
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Kinh doanh thương mại, thiết bị và phần mềm máy vi tính	4651
20	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện	4610
21	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng	6810
23	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24	Quảng cáo	7310
25	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí (trừ máy móc, thiết bị)	2592
26	Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chi thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt.	

• **Sửa đổi Điều lệ Công ty**

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là

- Sản xuất và kinh doanh điện năng; Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel;
- Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110 kV;
- Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy nhiệt điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110 kV và các công trình viễn thông;
- Tư vấn giám sát thi công các công trình dân dụng, công trình công nghiệp và công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí;
- Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV;
- Kiểm định công tơ điện;
- Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện; kinh doanh thiết bị viễn thông; kinh doanh thương mại, dịch vụ khách sạn, thiết bị và phần mềm máy vi tính, bất động sản. Vận chuyển hàng hoá;
- Khảo sát, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 110kV cấp 2, nhà máy điện cấp 4; Thí nghiệm điện;
- Kinh doanh các dịch vụ : viễn thông công cộng và Internet; truyền thông; quảng cáo; cho thuê văn phòng;
- Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện;
- Hoạt động tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm.
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Lập trình máy vi tính;
- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV. Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV)
- Kiểm định máy móc thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc, thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng;
- Dạy nghề;

- Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt;

- Tổng số phiếu tán thành: **114** phiếu tương ứng với **29.597.877** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,94%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **6.960** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **11.208** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,04%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

15. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014 được gửi kèm Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục rà soát, bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi Bộ Tài chính có Thông tư quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.

- Tổng số phiếu tán thành: **112** phiếu tương ứng với **29.571.983** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,85%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **12.006** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,04 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **3** phiếu tương ứng với **32.056** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,11%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

❖ Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã biểu quyết thống nhất thông qua toàn văn dự thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100%.

❖ Bế mạc Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Lâm - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 12h15 cùng ngày.

Biên bản này đã được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực với thực tế diễn biến của Đại hội.


TM. THƯ KÝ ĐOÀN



Lê Anh Khôi

TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Lâm

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam Khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện Lực Khánh Hoà;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 28/04/2016 của Công ty cổ phần Điện Lực Khánh Hoà,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2015 (tỷ đồng)
I	Tổng lợi nhuận trước thuế, trong đó:	113,956
1	Lợi nhuận kinh doanh điện trước thuế	2,972
2	Lợi nhuận kinh doanh khác trước thuế	97,791
3	Tiếp nhận tài sản không hoàn vốn	13,193
II	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	24,744
III	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	89,212
IV	Lợi nhuận trong các công ty liên kết	1,587
V	Loại trừ LN từ công ty liên kết đã trả cho công ty mẹ	0,698
VI	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	90,101

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

2. Thông qua kế hoạch kinh doanh của công ty mẹ năm 2016 với các chỉ tiêu chính sau:

2.1. Trường hợp 1: Trường hợp không phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	So với TH năm 2015	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	415.512,96	100,00%	415.512,96
2	Điện mua và điện phát	Triệu KWh	2.030,363	111,63%	1.818,80
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	5,00%	- 0,26%	5,26%
4	Điện thương phẩm	Triệu KWh	1.920,000	111,46%	1.722,62
5	Giá bán điện bình quân	Đồng/KWh	1.755,000	+ 25,12	1.729,88
6	Tổng doanh thu (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.572,604	111,74%	3.197,22
7	Tổng chi phí (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.517,404	114,08%	3.083,27
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55,200	48,44%	113,956

2.2. Trường hợp 2: Trường hợp phát hành thành công cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016 từ 415,153 tỷ đồng lên 615,769 tỷ đồng

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	So với TH năm 2015	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	615.769,44	148,20%	415.512,96
2	Điện mua và điện phát	Triệu KWh	2.030,363	111,63%	1.818,80
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	5,00%	- 0,26%	5,26%
4	Điện thương phẩm	Triệu KWh	1.920,000	111,46%	1.722,62
5	Giá bán điện bình quân	Đồng/KWh	1.755,000	+ 25,12	1.729,88
6	Tổng doanh thu (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.574,604	111,80%	3.197,22
7	Tổng chi phí (SXĐ và SXK)	Tỷ đồng	3.517,404	114,08%	3.083,27
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,200	50,19%	113,956

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,89%;

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,98%;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2015 như sau:

1. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2015

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2015
1	Vốn điều lệ	Đồng	(1.1)+(1.2)	415.512.960.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành	Đồng		400.512.960.000
1.2	Cổ phiếu quỹ	Đồng		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		113.955.514.166
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		24.743.781.639
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(2)-(3)	89.211.732.527

S TT	Chi tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2015
5	Lợi nhuận không phân phối	Đồng	(5.1)+(5.2)+(5.3)	18.740.690.576
5.1	Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh	Đồng		666.529.188
5.2	Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn	Đồng		10.290.610.808
5.3	LN từ hoạt động chuyển nhượng tài sản	Đồng		7.783.550.580
6	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Đồng	(4)-(5)	70.471.041.951
7	Phân chia các Quỹ theo Điều lệ	Đồng	(7.1)+(7.2)+(7.3)	10.570.656.294
7.1	Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế	Đồng	(6) x 5%	3.523.552.098
7.2	Quỹ phúc lợi 3% LN sau thuế	Đồng	(6) x 3%	2.114.131.259
7.3	Quỹ khen thưởng 7% LN sau thuế	Đồng	(6) x 7%	4.932.972.937
8	Khen thưởng vượt LN theo quy chế	Đồng		2.752.208.390
9	Phân chia các Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Đồng		1.796.728.518
10	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các Quỹ	Đồng	(6)-(7)-(8)-(9)	55.351.448.749
11	Cổ tức trên vốn điều lệ lưu hành	Đồng	(11.1)+(11.2)	40.051.296.000
11.1	Đã chia đợt 1: 5% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 5%	20.025.648.000
11.2	Chia đợt 2: 5% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 5%	20.025.648.000
12	Lợi nhuận sau khi phân chia các quỹ và chia cổ tức	Đồng	(10)-(11)	15.300.152.749

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức cổ tức năm 2015 là 10% trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm: đã tạm ứng trả cổ tức đợt 1 cho cổ đông là 5% và chia cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ lưu hành; Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2 sau khi được ĐHCĐ năm 2016 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,9%;

2. Thông qua việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty

Đại hội thông qua việc sử dụng tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh, giá trị tài sản các công trình lưới điện không hoàn vốn và lợi nhuận sau thuế từ hoạt động chuyển nhượng tài sản với số tiền 22.264.242.674 đồng để bổ sung Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Bao gồm:

- + Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh: 666.529.188 đồng.
- + Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn: 10.290.610.808 đồng.
- + Lợi nhuận từ hoạt động chuyển nhượng tài sản: 7.783.550.580 đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế theo Điều lệ sửa đổi (đã tính ở mục 7.1): 3.523.552.098 đồng

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,88%;

Điều 5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2016 như sau:

1. Trường hợp 01: Trường hợp không phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415,513
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55,200
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	12,696
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	42,504
5	Lợi nhuận sau thuế phân phối	Tỷ đồng	42,504
6	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty	Tỷ đồng	6,376
6.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>2,125</i>
6.2	<i>Quỹ phúc lợi và khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4,250</i>
7	Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Tỷ đồng	2,360
8	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	33,768
9	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	7,00
10	Tiền chi cổ tức	Tỷ đồng	29,086
11	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	4,682

2. Trường hợp 02: Trường hợp phát hành thành công cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016 từ 415,153 tỷ đồng lên 615,769 tỷ đồng.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	615,769
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,200
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	13,156
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	44,044
5	Lợi nhuận sau thuế phân phối	Tỷ đồng	44,044
6	Trích lập các Quỹ theo Điều lệ Công ty	Tỷ đồng	6,607
6.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>2,202</i>
6.2	<i>Quỹ phúc lợi và khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4,404</i>
7	Quỹ khen thưởng từ lợi nhuận kinh doanh khác	Tỷ đồng	2,360
8	Lợi nhuận còn lại	Tỷ đồng	35,077
9	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	5,00
10	Tiền chi cổ tức	Tỷ đồng	30,788
11	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	4,289

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,81%;

Điều 6. Thông qua Kế hoạch vốn các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020:

1. Khái toán vốn đầu tư

TT	Loại hình đầu tư	Khái toán vốn đầu tư (Tỷ đồng)					Cộng
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1	Nguồn lưới điện	558,13	618,36	445,00	403,40	370,00	2.394,89
2	Công nghệ thông tin	5,50	11,50	8,00	8,00	8,00	41,00
3	Tài sản cố định	18,00	15,00	15,00	15,00	15,00	78,00
	Tổng cộng	581,63	644,86	468,00	426,40	393,00	2.513,89

2. Kế hoạch bố trí vốn đầu tư

TT	Nguồn vốn	Nhu cầu vốn (Tỷ đồng)					Cộng
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1	Vốn tự có	182,56	201,03	156,50	144,02	134,00	818,11
2	Vốn vay	336,89	381,64	311,50	282,38	259,00	1.571,41
3	Ngân sách nhà nước	62,19	62,19	0,00	0,00	0,00	124,37
	Tổng cộng	581,63	644,86	468,00	426,40	393,00	2.513,89

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa trong giai đoạn 2016 – 2020 để điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 98,95%;

Điều 7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tài trợ cho các dự án ĐTXD hiện đại hóa lưới điện giai đoạn 2016-2020 như sau:

1. Mục đích chào bán:

Bổ sung vốn cho các dự án đầu tư xây dựng, hiện đại hóa lưới điện Khánh Hòa và đầu tư mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định của Công ty giai đoạn năm 2016 - 2020.

2. Phương án phát hành:

Phương án phát hành làm 02 đợt trong 2 năm như sau:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Mã chứng khoán: KHP
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi chào bán: 415.512.960.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu: 41.551.296 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.500.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 40.051.296 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 350.448.840.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 765.961.800.000 đồng
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu
- Thời gian chào bán: chia làm 02 đợt trong 02 năm 2016 – 2017.
- Đợt 1: Năm 2016
 - Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 20.025.648 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 200.256.480.000 đồng
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 615.769.440.000 đồng.
- Phương thức phân phối: Tỷ lệ thực hiện quyền mua 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 117 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm là $(117 : 2) \times 1 = 58,5$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị, Ông A sẽ được mua 58 cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu không chào bán hết lần 1 cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư khác là cổ đông hiện hữu (đã mua) có nhu cầu mua để huy động phần vốn còn thiếu với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu lần 1 (10.000 đồng/cổ phiếu). Trường hợp sau khi xử lý như trên mà vẫn chưa phân phối hết số lượng cổ phần chào bán, HĐQT sẽ phân phối toàn bộ số lượng cổ phần chào bán còn lại cho Tổng công ty Điện lực Miền Trung với giá bán bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

- Đợt 2: Năm 2017

Căn cứ vào kết quả phát hành đợt 1, Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu phát hành đợt 2 và tỷ lệ thực hiện quyền của đợt 2, đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành của 2 đợt không vượt quá 350.448.840.000 đồng.

- Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 15.019.236 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 150.192.360.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi chào bán: 765.961.800.000 đồng
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phân phối: Tỷ lệ thực hiện quyền mua đợt 2 dự kiến: 4 : 1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm). Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 175 (117+58) cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1, số cổ phiếu phát hành thêm là $(175 : 4) \times 1 = 43,75$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị, Ông A sẽ được mua 43 cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu không chào bán hết lần 1 cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư khác là cổ đông hiện hữu (đã mua) có nhu cầu mua để huy động phần vốn còn thiếu với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu lần 1. Trường hợp sau khi xử lý như trên mà vẫn chưa phân phối hết số lượng cổ phần chào bán, HĐQT sẽ phân phối toàn bộ số lượng cổ phần chào bán còn lại cho Tổng công ty Điện lực Miền Trung với giá bán bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

3. Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua:

Cổ đông hiện hữu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 1 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba).

4. *Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:*

Tổng số vốn huy động được từ đợt phát hành là **350.448.840.000 đồng** được sử dụng để phục vụ cho nhu cầu vốn đầu tư, hiện đại hóa lưới điện tỉnh Khánh Hòa và đầu tư mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định của Công ty trong giai đoạn 2016 – 2020.

5. *Đăng ký lưu ký và niêm yết toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm:*

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và đăng ký lưu ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

6. *Ủy quyền cho HĐQT:*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 415.512.960.000 đồng lên 765.961.800.000 đồng, cụ thể:

- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp tình hình thực tế theo nhu cầu vốn để đầu tư xây dựng, hiện đại hóa lưới điện Khánh Hòa và mua sắm trang thiết bị, TSCĐ giai đoạn 2016 – 2020 (nếu cần thiết);

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh hồ sơ phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp cần thiết;

- Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và triển khai phát hành phù hợp;

- Căn cứ kết quả phát hành đợt 1, Hội đồng quản trị được quyền quyết định giá chào bán tại thời điểm chào bán, số lượng cổ phiếu phát hành đợt 2 và tỷ lệ thực hiện quyền của đợt 2 cho phù hợp, đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành của 2 đợt không vượt quá 350.448.840.000 đồng;

- Quyết định phương thức phân phối số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua hết cho các đối tượng khác theo điều kiện phù hợp với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu;

- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành;

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành và phù hợp với kết quả phát hành;

- Tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành;

- Các công việc khác có liên quan.

Hiện nay, Công ty và Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC) đã trình 02 phương án tăng vốn điều lệ: phát hành làm 01 đợt năm 2016 hoặc phát hành làm 2 đợt trong 2 năm 2016 – 2017 để xin chủ trương của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Công ty đã đề xuất phương án phát hành cổ phiếu làm 2 đợt trong 02 năm như đã nêu ở trên. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, căn cứ kết luận của EVN về phương án phát hành cổ phiếu sẽ triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tốt nhất: xác

định giá chào bán, phương thức phân phối, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, không đặt mua hết,... đảm bảo tổng giá trị cổ phiếu phát hành không vượt quá 350.448.840.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 98,88%;

Điều 8. Thông qua kế hoạch đầu tư vào Công ty CP Thủy điện Sông Chò

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế trong việc kêu gọi hợp tác, đầu tư vào dự án Thủy điện Sông Chò 2 để xem xét và quyết định việc góp vốn hoặc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò trong năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 98,77%;

Điều 9. Thông qua việc thôi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bà Huỳnh Thị Long thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát và thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 kể từ ngày 28/4/2016

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 10. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, Ban và Tổng Giám đốc Công ty năm 2015, kế hoạch năm 2016

1. Thực hiện năm 2015

- Tổng số thù lao HĐQT : 392.000.000 đồng.
- Tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT : 743.524.836 đồng.
- Tổng số thù lao BKS : 256.000.000 đồng.
- Các khoản lợi ích khác của Ban kiểm soát : 33.810.039 đồng.
- Tiền lương và các khoản lợi ích khác của TGD : 692.476.984 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,96%;

2. Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2016

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2016 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 48.500.000 đồng/tháng.
- Thù lao thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng/người.
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/tháng/người.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 18.500.000 đồng/tháng

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,96%;

Điều 11. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2016

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 02 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và cả năm 2016 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,96%;

Điều 12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

- **Bổ sung, xóa bỏ ngành nghề kinh doanh:**

- **Bổ sung ngành nghề kinh doanh:**

Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt, ...

- **Xóa bỏ các ngành nghề kinh doanh:**
 - + Đại lý các dịch vụ viễn thông công cộng và internet.
 - + Đại lý bảo hiểm.

- **Ngành nghề kinh doanh thay đổi**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV, nhà máy điện cấp 4; Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV; Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV và các công trình viễn thông; Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV	7110
2	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5	Lập trình máy vi tính	6201
6	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
8	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV. Kiểm định công tơ điện. Kiểm định máy móc thiết bị điện khác.	7120
9	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
10	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

12	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
13	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng. Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV	3510
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng	4290
15	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông ly tâm	2395
16	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm	4663
17	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện	4659
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Kinh doanh thương mại, thiết bị và phần mềm máy vi tính	4651
20	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện	4610
21	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng	6810
23	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24	Quảng cáo	7310
25	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí (trừ máy móc, thiết bị)	2592
26	Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt.	

• **Sửa đổi Điều lệ Công ty**

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là

- Sản xuất và kinh doanh điện năng; Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel;
- Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110 kV;

- Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy nhiệt điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110 kV và các công trình viễn thông;
 - Tư vấn giám sát thi công các công trình dân dụng, công trình công nghiệp và công trình hạ tầng kỹ thuật;
 - Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí;
 - Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV;
 - Kiểm định công tơ điện;
 - Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
 - Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
 - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện; kinh doanh thiết bị viễn thông; kinh doanh thương mại, dịch vụ khách sạn, thiết bị và phần mềm máy vi tính, bất động sản. Vận chuyển hàng hoá;
 - Khảo sát, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 110kV cấp 2, nhà máy điện cấp 4; Thí nghiệm điện;
 - Kinh doanh các dịch vụ : viễn thông công cộng và Internet; truyền thông; quảng cáo; cho thuê văn phòng;
 - Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện;
 - Hoạt động tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm.
 - Sửa chữa thiết bị điện;
 - Lắp đặt hệ thống điện;
 - Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
 - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
 - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
 - Lập trình máy vi tính;
 - Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
 - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV. Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV)
 - Kiểm định máy móc thiết bị điện;
 - Cho thuê máy móc, thiết bị điện;
 - Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng;
 - Dạy nghề;
 - Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt;
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,94%;



Điều 13. Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014 được gửi kèm Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục rà soát, bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi Bộ Tài chính có Thông tư quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,85%;

Điều 14. Kết quả bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

Bà **Nguyễn Thị Vân** đã được ĐHĐCĐ thường niên 2016 bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 với số phiếu biểu quyết là 29.114.524 phiếu, đạt tỷ lệ 99,91 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của cổ đông dự họp.

Căn cứ theo Quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bà **Nguyễn Thị Vân** đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Ban kiểm soát đã tổ chức họp và bầu bà **Nguyễn Thị Vân** giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Điều 15. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100% và có hiệu lực kể từ khi kết thúc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM
- HĐQT, BKS, TGD Công ty
- Lưu VT, TKCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CHỦ TỌA
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC
KHÁNH HÒA
TP. NHA TRANG
Nguyễn Thanh Lâm

